| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 8 - HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **20**/2026/QĐST-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử sự án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu  hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 389/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 về Yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982; CCCD số 001182032xxx

Địa chỉ: Thôn Thanh Q, xã An Kh, thành phố Hà Nội. (Trước đây là Thôn Thanh Q, xã An Th, huyện H, thành phố Hà Nội).

Anh Lý Thành L, sinh năm 1976; CCCD số 001076019xxx

Địa chỉ: Thôn Thanh Q, xã An Kh, thành phố Hà Nội. (Trước đây là Thôn Thanh Q, xã An Th, huyện H, thành phố Hà Nội).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lý Thành L kết hôn ngày 08/3/2001 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Kh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Quá trình sinh sống không hạnh phúc, phát sinh nhiều xung đột trong sinh hoạt vợ chồng (về tình cảm, về kinh tế và không còn tôn trọng nhau...) vợ chồng đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai, kinh tế của ai người đó quản lý.... Chị H và anh L đều xác định trong cuộc sống chung đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lý Thành L xác định có hai con chung là cháu Lý Thành H, sinh ngày 20/01/2002 (đã chết), cháu Lý Phương Th, sinh ngày 16/10/2005 đã trên 18 tuổi và không mất năng lực hành vi dân sự nên Tòa án không phải giải quyết.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lý Thành L đều xác định không có. Nợ chung: Không có

4. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lý Thành L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lý Thành L xác định có hai con chung là cháu Lý Thành H, sinh ngày 20/01/2002 (đã chết), cháu Lý Phương Th, sinh ngày 16/10/2005 đã trên 18 tuổi và không mất năng lực hành vi dân sự nên Tòa án không phải giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lý Thành L đều xác định không có. Nợ chung: Không có

**2.** Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020715 ngày 22/12/2025.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 8 – Hà Nội
- UBND xã An Kh (ĐKKH 13, ngày 08/3/2001 của UBND xã An Th, huyện H cũ)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Xuân Tuân**